

Số: /SLĐTBXH-VP
V/v đẩy mạnh công tác cải cách hành chính
gắn liền với thực hiện chuyển đổi số

Hà Giang, ngày tháng 3 năm 2023

Kính gửi:

- Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc;
- Phòng Lao động - TBXH các huyện, thành phố.

Trong thời gian qua, công tác cải cách hành chính (CCHC) gắn liền với thực hiện chuyển đổi số đã được các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc và toàn thể công chức, viên chức toàn ngành Lao động - TBXH triển khai và đạt được những kết quả đáng ghi nhận (*năm 2022 chỉ số CCHC của Sở đạt 85,48/100 điểm, xếp loại Tốt, xếp hạng 07/20 sở, ngành, tăng 2,66 điểm so với năm 2021; kết quả đánh giá chuyển đổi số của Sở đạt 83,45/100 điểm, xếp hạng 06/20 sở, ngành*). Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, như: Mức độ thực hiện kế hoạch chưa đạt 100%, còn 18 tiêu chí thành phần chỉ số CCHC năm 2022 chưa đạt điểm tối đa, tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đạt thấp, không có hồ sơ thanh toán trực tuyến,... Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, đồng thời đẩy mạnh công tác CCHC gắn liền với thực hiện chuyển đổi số của ngành, Giám đốc Sở Lao động - TBXH tỉnh Hà Giang yêu cầu các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc; Phòng Lao động - TBXH các huyện, thành phố quán triệt và thực hiện đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả một số nội dung sau đây:

1. Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc

a) Rà soát, triển khai đầy đủ, kịp thời, có chất lượng các nội dung, nhiệm vụ được giao tại các văn bản liên quan đến CCHC, hoạt động kiểm soát TTHC, chuyển đổi số, Đề án 06¹. Đồng thời bám sát chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương, các cơ quan chuyên môn² để tập trung, quyết liệt, đổi mới công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác CCHC và chuyển đổi số năm 2023.

b) Triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Công văn số 194/UBND-PVHCC ngày 30/01/2023 của UBND tỉnh về việc nâng cao kết quả đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp, tập trung vào một số nội dung sau:

¹ Kế hoạch số 88/KH-SLĐTBXH ngày 12/12/2022 về cải CCHC năm 2023; Kế hoạch số 10/KH-SLĐTBXH ngày 16/01/2023 về khắc phục những tồn tại, hạn chế sau kết quả xác định chỉ số cải CCHC năm 2022; Kế hoạch số 06/KH-SLĐTBXH ngày 12/01/2023 về thực hiện chuyển đổi số của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Hà Giang năm 2023; Kế hoạch số 26/KH-SLĐTBXH ngày 20/02/2023 về triển khai thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính của Sở Lao động - TBXH tỉnh Hà Giang năm 2023; Kế hoạch số 28/KH-SLĐTBXH ngày 22/02/2023 về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030" năm 2023.

² Thông báo số 196/TB-UBND ngày 15/02/2023 của UBND tỉnh về kết luận của đồng chí Nguyễn Văn Sơn, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Tổ trưởng Tổ công tác tại Hội nghị đánh giá kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06/CP năm 2022, triển khai nhiệm vụ năm 2023; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030" và những năm tiếp theo.

- Thực hiện nghiêm việc rà soát, xây dựng dự thảo trình công bố TTHC, công khai TTHC theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ), bảo đảm 100% TTHC được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn.

- Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết TTHC, dịch vụ công; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo đúng quy định CCVC, người lao động có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, tự ý đặt ra TTHC không đúng quy định hoặc để chậm, muộn nhiều lần.

- Duy trì việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công; hướng dẫn, tổ chức triển khai số hóa đến tất cả công chức, viên chức, người lao động tham gia tiếp nhận, giải quyết TTHC; thực hiện 100% kết quả của các hồ sơ giải quyết TTHC được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho người dân, doanh nghiệp. Không yêu cầu người dân cung cấp giấy tờ, kết quả TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.

- Thiết lập quy trình giải quyết TTHC điện tử và thực hiện tiếp nhận, giải quyết, trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định tại Quyết định số 02/2022/QĐ-UBND ngày 20/01/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Hà Giang để đảm bảo 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết có thông tin, dữ liệu tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; 100% các hồ sơ tiếp nhận, giải quyết được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, đồng bộ với Cổng dịch vụ công Quốc gia. Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Sử dụng Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp để chỉ đạo, điều hành việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công. Cá thể hóa trách nhiệm của cá nhân, tổ chức và định kỳ hàng tháng công khai danh sách các phòng, đơn vị, cá nhân chậm muộn trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trên Trang thông tin điện tử của Sở. 100% hồ sơ để chậm, muộn để phải có báo cáo giải trình lý do với Ban Giám đốc Sở và thực hiện xin lỗi người dân theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Nghiêm túc triển khai các nội dung liên quan đến quy định việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công³, trong đó tập trung vào một số nội dung:

³ Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; Công điện số 90/CĐ-TTg ngày 28/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh thực hiện quy định liên quan đến sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy; Công văn số 59/UBND-PVHCC ngày 09/01/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện một số nhiệm vụ thi hành Luật cư trú năm 2020 về việc sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hết giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022; Công văn số 478/UBND-NCPC ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh Hà Giang về việc tăng cường thực hiện Nghị định số 104/2022/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt thực hiện nghiêm túc Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ; tập huấn, hướng dẫn toàn thể công chức, viên chức, người lao động, đặc biệt là công chức, viên chức, người lao động trực tiếp tiếp nhận, giải quyết TTHC, công chức, viên chức, người lao động tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và Bộ phận một cửa các đơn vị phải nghiên cứu, nắm vững và phải sử dụng các phương thức khai thác thông tin về cư trú của công dân tại Điều 14 Nghị định số 104/2022/NĐ-CP khi thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC, dịch vụ công, nghiêm cấm việc yêu cầu công dân xuất trình, nộp sổ hộ khẩu, sổ tạm trú theo quy định của Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn Luật Cư trú; quy định về việc sử dụng và yêu cầu người dân xuất trình Giấy xác nhận thông tin về cư trú; dán tài liệu tuyên truyền công khai tại Bộ phận tiếp nhận, giải quyết TTHC, hướng dẫn người dân cài đặt ứng dụng VNeID mức 1, mức 2 để sử dụng thực hiện dịch vụ công và tra cứu thông tin (*tài liệu gửi kèm Công văn số 478/UBND-NCPC ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh*).

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về cư trú để người dân biết, chấp hành quy định của Luật Cư trú năm 2020 về việc sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hết giá trị sử dụng sau ngày 31/12/2022, được sử dụng 07 phương thức khai thác thông tin thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú (*có tài liệu kèm theo*). Đẩy mạnh tuyên truyền để người dân nhận thức đầy đủ về tiện ích, hiệu quả của định danh điện tử, ứng dụng VNeID, tích cực tham gia TTHC qua dịch vụ công trực tuyến.

2. Phòng Bảo trợ xã hội

- Tập trung hoàn thành công tác thu thập, cập nhật, xác thực thông tin về tài khoản ban đầu của đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh, ưu tiên các đối tượng đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo chính sách của Trung ương và chính sách đặc thù của tỉnh. Thời gian hoàn thành trong tháng 3/2023.

- Tổ chức triển khai chi trả qua tài khoản cho 100% các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội (đã đăng ký tài khoản ngân hàng, ví điện tử, tài khoản mobile money...) từ ngân sách nhà nước, triển khai thường xuyên, đảm bảo chính xác, nhanh chóng, tiện lợi, kịp thời. Cung cấp dữ liệu xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo, hộ cận nghèo phục vụ công tác đảm bảo an sinh xã hội và giải quyết TTHC.

3. Phòng Người có công: Hoàn thành tổng hợp cung cấp dữ liệu thực hiện dự án xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu người có công với cách mạng. Thời gian hoàn thành trong tháng 4/2023.

4. Phòng Chính sách lao động - Việc làm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu triển khai thực hiện Quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác theo văn bản số 222/LĐTBXH-VL ngày 31/01/2023 của Bộ Lao động - TBXH về thực hiện tiêu dự án Hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 về quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và phát triển đề án 06/CP của Chính phủ.

4. Phòng Lao động - TBXH các huyện, thành phố

- Chủ động, tích cực nghiên cứu để có giải pháp đẩy mạnh công tác CCHC gắn liền với thực hiện chuyển đổi số tại địa bàn quản lý.

- Nghiêm túc triển khai các nội dung liên quan đến quy định việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công (*theo nội dung tại điểm c mục 1 Công văn này*).

- Tập trung hướng dẫn và đôn đốc các xã, phường, thị trấn trên địa bàn quản lý triển khai thực một số công việc sau:

+ Rà soát, cập nhật chính xác và đầy đủ thông tin, dữ liệu vào Phần mềm lao động, việc làm tỉnh và Hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý hộ chính sách và hộ nghèo.

+ Triển khai việc thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội theo hướng dẫn tại Công văn số 5234/LĐTBXH-TTTT ngày 23/12/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Công văn số 130/LĐTBXH-BTXH ngày 09/02/2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

+ Hoàn thành việc chuẩn hoá và làm sạch dữ liệu trẻ em; rà soát, bổ sung và chuẩn hoá dữ liệu đối tượng đang hưởng chính sách trợ giúp xã hội; cung cấp dữ liệu thực hiện dự án xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu người có công với cách mạng.

2. Văn phòng Sở

- Chủ trì, phối hợp các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc và các đơn vị liên quan theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc đẩy mạnh công tác cải cách hành chính gắn liền với thực hiện chuyển đổi số. Định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu, tham mưu Ban Giám đốc Sở báo cáo tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện theo quy định.

- Tăng cường đăng tải thông tin trên Trang thông tin điện tử và các nền tảng mạng xã hội do sở quản lý để tuyên truyền, phổ biến rộng rãi nội dung việc đẩy mạnh công tác cải cách hành chính gắn liền với thực hiện chuyển đổi số của ngành đến toàn thể quần chúng nhân dân trên địa bàn, giúp nâng cao nhận thức và sự hưởng ứng tham gia của cá nhân, tổ chức.

(Có các văn bản liên quan gửi kèm)

Căn cứ ý kiến chỉ đạo, yêu cầu các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc và Phòng Lao động - TBXH các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, có vướng mắc liên hệ đồng chí Hoàng Ngọc Duy - Văn phòng Sở, số điện thoại 0974.143.444 để phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Sùng Đại Hùng